

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao chỉ tiêu tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của năm 2019

CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ BỈM SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 353/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao chỉ tiêu tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản năm 2019;

Thực hiện Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 11/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững năm 2019;

Thực hiện Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 29/01/2019 của UBND thị xã Bỉm Sơn về việc thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2019;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Thị xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản năm 2019 cho UBND các xã, phường và các phòng, ban, đơn vị với nội dung cụ thể như sau:

(Theo phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội (cơ quan thường trực Ban chỉ đạo giảm nghèo bền vững Thị xã) chủ trì, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu cuối năm 2019, báo cáo Chủ tịch UBND Thị xã.

- Phòng Y tế chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội Thị xã, phòng Lao động-Thương binh và Xã hội, UBND các xã, phường hướng dẫn, triển khai thực hiện chỉ tiêu về bảo hiểm xã hội cho người cận nghèo; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo về UBND Thị xã (qua phòng Lao động -TBXH) trước ngày 10/10/2019.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, tham mưu ban hành Kế hoạch, hướng dẫn các xã, phường, trường học, các phòng ban, đơn vị liên quan thực hiện hỗ trợ hộ nghèo tiếp cận về tình trạng đi học của trẻ em trước ngày 01/3/2019; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu cuối năm 2019, báo cáo Chủ tịch UBND Thị xã (qua phòng Lao động-Thương binh và Xã hội) trước ngày 10/10/2019.

- Phòng Quản lý đô thị chủ trì, tham mưu ban hành Kế hoạch, hướng dẫn các xã, phường và các đơn vị liên quan thực hiện hỗ trợ hộ nghèo tiếp cận chỉ tiêu về nhà ở trước ngày 01/3/2019; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ

tiêu cuối năm 2019, báo cáo Chủ tịch UBND Thị xã (gửi qua Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội Thị xã) trước ngày 10/10/2019.


- Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với phòng Y tế tham mưu ban hành Kế hoạch và hướng dẫn các xã, phường và các đơn vị liên quan thực hiện hỗ trợ hộ nghèo tiếp cận chỉ tiêu nguồn nước sinh hoạt; hồ xí/nhà tiêu hợp vệ sinh, trước ngày 01/3/2019; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu cuối năm 2019, báo cáo Chủ tịch UBND Thị xã (gửi qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Thị xã) trước ngày 10/10/2019.

- Phòng Văn hóa - Thông tin chủ trì, tham mưu ban hành Kế hoạch và hướng dẫn các xã, phường và các đơn vị liên quan thực hiện hỗ trợ hộ nghèo tiếp cận chỉ tiêu về sử dụng dịch vụ viễn thông, tài sản phục vụ tiếp cận thông tin, trước ngày 01/3/2019; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu cuối năm 2019, báo cáo Chủ tịch UBND Thị xã (gửi qua Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội Thị xã) trước ngày 10/10/2019.

- UBND các xã, phường: Trên cơ sở các chỉ tiêu được giao, khẩn trương bổ sung chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản vào Kế hoạch giảm nghèo bền vững năm 2019 của xã, phường. Phối hợp với các phòng, ban, cơ quan và các ngành liên quan để triển khai thực hiện. Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu về các phòng: Giáo dục & Đào tạo, Y tế, Quản lý đô thị, Kinh tế, Lao động-Thương binh và Xã hội trước ngày 10/10/2019 để tổng hợp báo cáo UBND Thị xã.

- Các phòng, ban, đơn vị có liên quan: Trên cơ sở chỉ tiêu giảm nghèo và nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 29/01/2019 của UBND thị xã Bim Sơn về việc thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2019 phối hợp với các phòng, ban, đơn vị để thực hiện; tham mưu cho UBND Thị xã các giải pháp để tác động trong các chương trình, chính sách đặc thù và thường xuyên của đơn vị mình phụ trách nhằm đạt các mục tiêu giảm nghèo, nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND Thị xã, Ban Chỉ đạo giảm nghèo Thị xã, Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, Trưởng các phòng ban, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

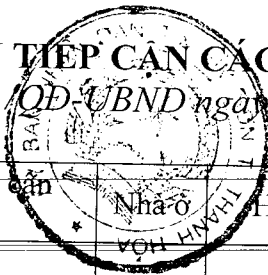
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, LĐ.



Mai Đình Lâm

Phụ lục: GIAO CHỈ TIÊU TIẾP CẬN CÁC DỊCH VỤ XÃ HỘI CƠ BẢN NĂM 2019
 (Kèm theo Quyết định số: 69/QĐ-UBND ngày 21/02/2019 của Chủ tịch UBND thị xã Bim Sơn)



Số TT	Đơn vị	Giáo dục	Thẻ BHYT cận nghèo		Nhà ở, Hộ xí, nhà tiêu		Nước hợp vệ sinh		Tiếp cận thông tin				
		Từ 5 đến dưới 15 tuổi không đi học được hỗ trợ để tiếp tục đi học	Số khẩu cận nghèo được hỗ trợ mua và đã có thẻ BHYT ở chính sách khác	Tỷ lệ đạt trên tổng số khẩu nghèo (%)	Số hộ được hỗ trợ theo QĐ 33	Số hộ nghèo được hỗ trợ và đã có hộ xí, nhà tiêu hợp vệ sinh	Tỷ lệ đạt trên tổng số hộ nghèo (%)	Số hộ nghèo được hỗ trợ và đã có hộ xí nhà tiêu hợp vệ sinh	Tỷ lệ đạt trên tổng số hộ nghèo (%)	Số hộ nghèo thiếu hụt sử dụng dịch vụ viễn thông được tiếp cận trong năm	Tỷ lệ đạt trên tổng số hộ nghèo (%)	Số hộ nghèo thiếu hụt về tài sản tiếp cận thông tin được tiếp cận trong năm	Tỷ lệ đạt trên tổng số hộ nghèo (%)
Toàn Thị xã		0	811	79.98	13	233	100	233	100	21	9.01	3	1.29
I. Khu vực Nông thôn		0	131	79.88	13	47	100	47	100	0	0	0	0
1	Xã Hà Lan	0	65	80.25	3	26	100	26	100	0	0	0	0
2	Xã Quang Trung	0	66	79.52	10	21	100	21	100	0	0	0	0
II. Khu vực Thành Thị		0	680	80.00	0	186	100	186	100	21	11.29	3	1.61
1	Phường Bắc Sơn	0	143	79.89	0	30	100	30	100	0	0	0	0
2	Phường Lam Sơn	0	130	80.25	0	30	100	30	100	7	23.33	3	10
3	Phường Ba Đình	0	98	80.33	0	22	100	22	100	0	0	0	0
4	Phường Ngọc Trạo	0	94	79.66	0	31	100	31	100	0	0	0	0
5	Phường Đông Sơn	0	122	79.74	0	42	100	42	100	9	21.42	0	0
6	Phường Phú Sơn	0	93	80.17	0	31	100	31	100	4	12.9	0	0